

Bản án số: 285/2017/HSST
Ngày 31- 10-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đình Thế.
2. Ông Nguyễn Văn Hoàn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Mai, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Sơn, Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 300/2017/HSST ngày 05 tháng 10 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 296/2017/HSST-QĐ ngày 16/10/2017 đối với bị cáo:

Trần Thanh M, sinh năm 1986 tại Thành phố Hồ Chí Minh; thường trú: 88/16/12 tổ 8, khu phố 3, phường X, quận Đ, Thành phố Hồ Chí Minh; tạm trú: 103A khu phố H, phường A, thị xã K, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Lơ xe (phụ xe); trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; con ông Trần Văn N (đã chết) và con bà Lê Thị D, sinh năm 1953; bị cáo có 03 anh chị em, lớn nhất sinh năm 1982, nhỏ nhất là bị cáo; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 13/4/2017 Công an phường B, thị xã K, tỉnh Bình Dương xử phạt 1.500.000đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản” theo quyết định số 09/QĐ-XPHC. Nhân thân: Ngày 01/12/2006 Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp tài sản” theo bản án số 253, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/03/2008, bị cáo bị tạm giữ, bắt tạm giam ngày 11/5/2017 đến ngày 08/6/2017 được hủy bỏ biện pháp tạm giam, có mặt.

Người bị hại: Anh Nguyễn Vĩnh H, sinh năm 1982; thường trú: Xóm T, xã T, huyện T, tỉnh Nghệ An; chỗ ở: Đường P, khu phố T, phường H, thị xã K, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Cao Văn T, sinh năm 1985; thường trú: Ấp N, xã T, huyện T, tỉnh Sóc Trăng; tạm trú: Số 2/8 khu phố B, phường H, thị xã K, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

2. Chị Hồ Thị Ngọc G, sinh năm 1981; thường trú: K3/123C khu phố M, phường H, Thành phố H, tỉnh Đồng Nai, vắng mặt.

3. Anh Đào Duy K, sinh năm 1989; thường trú: 165A/10 khu phố H2, phường A, thị xã K, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 10 giờ 30 phút ngày 11/5/2017, Đào Duy K điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, biển số 60L2-4030 đến nhà bị cáo Trần Thanh M rủ M đi chiếm đoạt tài sản bán lấy tiền sử dụng, sau đó M điều khiển xe mô tô chở K. Khi cả hai lưu thông trên đường P thuộc khu phố T, phường H, thị xã K thì hư (hỏng) xe, M và K đưa xe vào tiệm sửa xe Thành Đạt do anh Nguyễn Vĩnh H làm chủ sửa xe, khi vào anh H đang ngủ trên võng, K lấy bộ dụng cụ sửa xe của anh H để tự sửa, khi K sửa xe, M đi đến chỗ để phụ tùng sửa xe lấy 01 máy bắn hơi cầm tay màu bạc bỏ trong túi quần, sửa xe xong K dắt xe ra đường, K hỏi M “máy bắn hơi ở đâu trong túi quần”, M nói “lấy từ tiệm anh H”, sau đó K nói M “mang máy bắn hơi đi bán rồi chia đôi tiền”, M điều khiển xe mô tô chở K đến tiệm sửa xe Trung Anh địa chỉ 2/8 khu phố B, phường H, thị xã K bán cho anh Cao Văn T được 120.000đồng. Trên đường đi Công an phường Tân Đông Hiệp kiểm tra hành chính đối với M, K, sau đó chuyển Công An thị xã Dĩ An điều tra theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, biển số 60L2-4030; 01 máy bắn hơi cầm tay màu bạc hiệu Top Pak -118K và 120.000đồng.

Kết luận định giá tài sản số 110 ngày 25/5/2017, Hội đồng định giá tài sản thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương kết luận máy bắn hơi cầm tay màu bạc hiệu Top Pak -118K trị giá 250.000đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Vĩnh H nhận được máy bắn hơi cầm tay màu bạc hiệu Top Pak -118K. Anh Cao Văn T nhận số tiền 120.000đồng, anh H, T không có yêu cầu bồi thường gì khác.

Xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, biển số 60L2 - 4030 là tài sản hợp pháp của chị Hồ Thị Ngọc G đã được trả chị G.

Cáo trạng số 287/QĐ –KSĐT ngày 04/10/2017, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Trần Thanh M về tội Trộm cắp tài sản theo Khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố theo toàn bộ nội dung cáo trạng đã nêu, đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1

Điều 138, Điểm g, h, p Khoản 1 Điều 46 và Điều 47 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo M mức án từ 3 tháng đến 6 tháng tù.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án bị cáo Trần Thanh M nói lời sau cùng: Trong thời gian bị tạm giam bị cáo rất hối hận việc mình làm, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa bị cáo Trần Thanh M thừa nhận ngày 11/5/2017, Đào Duy K điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, biển số 60L2-4030 đến nhà rủ M đi chiếm đoạt tài sản bán lấy tiền sử dụng, sau đó M điều khiển xe mô tô chở K. Khi cả hai lưu thông trên đường P thuộc khu phố T, phường H, thị xã K thì hư (hỏng) xe, M và K đưa xe vào tiệm sửa xe Thành Đạt do anh Nguyễn Vĩnh H làm chủ sửa xe, khi vào anh H đang nằm võng ngủ, K lấy bộ dụng cụ sửa xe của anh H để tự sửa, khi K sửa xe, M đi đến chỗ để phụ tùng sửa xe anh H lấy 01 máy bắn hơi cầm tay màu bạc bỏ trong túi quần, sau đó K và M mang bán cho anh Cao Văn T được 120.000đồng thì bị bắt giữ.

Tại Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.”

Như vậy, bị cáo Trần Thanh M đã bị xử phạt vi phạm hành chính ngày 13/4/2017 về hành vi chiếm đoạt tài sản, ngày 11/5/2017 bị cáo có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 máy bắn hơi cầm tay trị giá 250.000đồng của anh Nguyễn Vĩnh H đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản. Bản cáo trạng số 287/QĐ –KSĐT ngày 04/10/2017 của Viện kiểm sát thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo cũng như bản luận tội của Kiểm sát viên ngày hôm nay đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện là ít nghiêm trọng, bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo thực hiện phạm tội một cách cố ý. Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến tài sản của người bị hại H được pháp luật bảo vệ mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo M mức án tù tương xứng với tính chất mức độ tội phạm bị cáo đã thực hiện, có xét đến các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo, đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành người công dân có ích cho gia đình, xã hội cũng như có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội nhưng chưa gây ra thiệt hại; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tình tiết trên được quy định tại Điểm g, h, p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo M có nhân thân xấu, thể hiện việc không có việc làm ổn định, bị cáo đã bị xử phạt tù về hành vi Cướp tài sản, sau khi hòa nhập cộng đồng bị cáo không sửa đổi bản thân mà tiếp tục có hành vi chiếm đoạt tài sản.

Bị cáo Trần Thanh M có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, xử phạt mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo M cũng có tác dụng giáo dục răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Vĩnh H đã nhận được máy bắn hơi cầm tay màu bạc hiệu Top Pak -118K. Anh Cao Văn T đã nhận được số tiền 120.000đồng, anh H, T không có yêu cầu bồi thường gì khác, do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về vật chứng: Xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, biển số 60L2-4030 là tài sản hợp pháp của chị Hồ Thị Ngọc G, quá trình điều tra đã trả chị G là phù hợp pháp luật.

[6] Đối với Đào Duy K sau khi biết bị cáo M lấy tài sản của anh H, K bàn với M mang bán chia tiền, Công an thị xã Dĩ An ra quyết định xử phạt K 3.500.000đồng. Do vậy, Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[7] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương đưa ra tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, mức hình phạt bị cáo M. Quan điểm trên phù hợp quan điểm của Hội đồng xét xử. Do vậy, được chấp nhận.

[8] Án phí sơ thẩm: Bị cáo M phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Thanh M phạm tội Trộm cắp tài sản.

Áp dụng Khoản 1 Điều 138; Điểm g, h, p Khoản 1 Điều 46 và Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Xử phạt bị cáo Trần Thanh M 04 (bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, bị cáo được tính trừ thời gian tạm giữ, bắt tạm giam từ ngày 11/5/2017 đến ngày 08/6/2017.

2. Về án phí: Áp dụng Khoản 1, 2 Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14.

Bị cáo Trần Thanh M phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo (01);
- Người tham gia tố tụng (01)
- VKSND thị xã Dĩ An (01);
- Công an thị xã Dĩ An (01);
- Trại giam CA tỉnh Bình Dương (01);
- Chi cục THADS thị xã Dĩ An (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- UBND nơi bị cáo cư trú (01);
- Phòng PV 27 CA tỉnh Bình Dương (01);
- Phòng PC 81 CA tỉnh Bình Dương (01);
- Lưu: VT,HSVA (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Vũ Linh